Phụ lục

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC XÃ DANH THẮNG NĂM 2024

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND xã Danh Thắng)*

| **TT** | **Mục tiêu** | **Nhiệm vụ** | **Hoạt động** | **Kết quả/ Sản phẩm** | **Công chức** **tham mưu, chủ trì thực hiện** | **Bộ phận phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Kinh phí** (triệu đồng) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **CẢI CÁCH THỂ CHẾ** |
| **1** | **Mục tiêu 1**: Triển khai thực hiện các văn bản QPPL theo quy định; nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực; đồng thời nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn. | **Nhiệm vụ 1**: Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành; cũng như đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của địa phương | **Hoạt động** :Chủ động tham mưu ban hành văn bản QPPL đảm bảo đúng quy định | Nghị quyết/Quyết định | Văn phòng và các công chức chuyên môn | CC Tư pháp | Năm 2024 |  |
| **Nhiệm vụ 2**: Tăng cường công tác kiểm tra phát hiện, đề xuất, kiến nghị xử lý và kịp thời xử lý đối với các văn bản trái pháp luật; rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành để kịp thời tham mưu xử lý văn bản sau rà soát | **Hoạt động** : - Thường xuyên tự kiểm tra; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền, theo Kế hoạch. - Chủ động rà soát ngay sau khi có văn bản QPPL, trong đó tập trung vào các nội dung nhiệm vụ trong tâm đã đề ra | Báo cáo kết quả tự kiểm tra/ Thông báo kết luận kiểm tra/Báo cáo kết quả rà soát | CC Tư pháp |  | Năm 2024 |  |
| **2** | **Mục tiêu 2**: Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã | **Nhiệm vụ** : Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. | **Hoạt động 1:** Xây dựng, ban hành Kế hoạch | - Kế hoạch/ Báo cáo kết quả theo dõi, tình hình thi hành PL | CC Tư pháp- Hộ tịch xã  | Các cán bộ, công chức UBND xã | Năm 2024 |  |
| **Hoạt động 2:** Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn; Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân | - Các Văn bản hướng dẫn đôn đốc/Thông báo kết quả kiểm tra/Báo cáo kết quả xử lý  | CC Tư pháp- Hộ tịch xã | Các cán bộ, công chức UBND xã |  Năm 2024 |  |
| **Hoạt động 3:** Linh hoạt, chủ động, tổ chức, thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. | Nội dung được đăng trên Cổng thông tin; các ứng dụng mạng xã hội và các hình thức khác | CC Tư pháp- Hộ tịch xã | Các cán bộ, công chức UBND xã |  Năm 2024 |  |
| **II** | **CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1** | **Mục tiêu 1**: Tổ chức thực hiện rà soát TTHC để đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện | **Nhiệm vụ 1**: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn xã lồng ghép với Kế hoạch kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông | **Hoạt động 1**: Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC; đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC | - Kế hoạch, Báo cáo rà soát, đánh giá TTHC | CC Văn phòng- Thống kê | Các công chức chuyên môn | Quý III/ 2024 |  |
| **2** | **Mục tiêu 2**: Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp xã: 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên | **Nhiệm vụ 1**: triển khai thực hiện của UBND xã | **Hoạt động 1**: Thực hiện Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. | Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC | Bộ phận một cửa xã | Bộ phận một cửa xã | Năm 2024 |  |
| **3** | **Mục tiêu 3**: Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%. | **Nhiệm vụ** : tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC | **Hoạt động** : Thu thập, tổng hợp, xử lý ý kiến đánh giá việc giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức | Kết quả đánh giá mức độ hài lòng việc giải quyết TTHC | CC Văn phòng, Bộ phận một cửa xã | CC Văn phòng, Bộ phận một cửa xã | Thường xuyên |  |
| **4** | **Mục tiêu 4**: 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai kịp thời | **Nhiệm vụ** : Rà soát, thống kê TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước | **Hoạt động**: Triển khai rà soát, thống kê TTHC nội bộ | - Báo cáo kết quả rà soát- TTHC được công khai | CC Văn phòng- Thống kê, Bộ phận một cửa xã | CC Văn phòng, Bộ phận một cửa xã | Quý II/2024 |  |
| **5** | **Mục tiêu 6**: 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ | **Nhiệm vụ** : Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC | **Hoạt động** : Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC | Giấy tờ, tài liệu được số hóa | CC Văn phòng- Thống kê; Bộ phận một cửa xã | CC Văn phòng, Bộ phận một cửa xã | Năm 2024 |  |
| **III** | **CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC** |
|  | **Mục tiêu** : Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 | **Nhiệm vụ:**  | Hoạt động: Duy trì, đảm bảo điều hành hoạt động của tổ chức bộ máy hành chính cấp xã đúng quy định | Hoạt động của tổ chức bộ máy hành chính cấp xã đúng quy định | CC Văn phòng- Thống kê | Các ngành | Thường xuyên |  |
| **IV** | **CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ** |
| **1** | **Mục tiêu 1**: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CB,CC,VC | **Nhiệm vụ 1**: cập nhật kịp thời, thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC | **Hoạt động 1**: Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC | Thông tin trên phần mềm được cập nhật | CC Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức xã | Thường xuyên |  |
| **2** | **Mục tiêu 2**: CB,CC,VC được bố trí đúng theo vị trí việc làm | **Nhiệm vụ** : Quản lý biên chế đúng quy định | **Hoạt động** : Báo cáo thực trạng quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức | Bố trí, phân công nhiệm vụ CBCCVC đúng chức danh được tuyển dụng | Chủ tịch UBND xã | Cán bộ, công chức xã | Tháng 11/2024 |  |
| **3** | **Mục tiêu 3**: Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức  | **Nhiệm vụ 1**: Cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng để đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm | **Hoạt động** : Thực hiện việc cử cán bộ cán bộ, công chức, viên chức tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng theo Kế hoạch của cấp trên | Văn bản cử đi bồi dưỡng | CC Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức xã | Tháng 11/2024 |  |
| **4** | **Mục tiêu 4**: Cán bộ, công chức, viên chức xã chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra | **Nhiệm vụ 1**: Tăng cường chỉ đạo việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | **Hoạt động 1**: Ban hành các văn bản chỉ đạo việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính | Báo cáo | CC Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức xã | Năm 2024 |  |
| **V** | **CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG** |
| **2** | **Mục tiêu 1**:Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí. | **Nhiệm vụ:** Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính… | **Hoạt động** : Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính | Quyết định | CC Tài chính- Kế toán | Cán bộ, công chức xã | Năm 2024 |  |
| 3 | **Mục tiêu 2:** Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính. | **Nhiệm vụ 1**: Tập trung giao dự toán thu, chi NSNN năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm 2024. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu, chi NSNN năm 2024; Điều hành chi NSNN năm 2024 theo dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN | **Hoạt động 1**: Ban hành Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 kịp thời, đúng quy định | Quyết định | CC Tài chính-Kế toán | Cán bộ, công chức xã | Thường xuyên |  |
| **VI** | **XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ** |
| **1** | **Mục tiêu 1**: Tỷ lệ kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của xã đạt 100%. | **Nhiệm vụ 1**: Ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai việc kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của xã theo sự chỉ đạo của tỉnh, huyện | **Hoạt động 1**: Triển khai việc kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của xax  | Văn bản chỉ đạo | CC Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức xã | Năm 2024. |  |
| **2** | **Mục tiêu 2**: Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt trên 90%; trong đó, tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%; Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 90%. | **Nhiệm vụ 1**: Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn huyện, ưu tiên phát triển tại các khu cụm công nghiệp, điểm du lịch, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện…; nâng cao số lượng hộ gia đình kết nối internet băng rộng cáp quang và số lượng người dân có điện thoại thông minh. | **Hoạt động** : Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện | Văn bản chỉ đạo | Công chức Văn hoá- xã hội | Các thôn | Năm 2024 |  |
| **3** | **Mục tiêu 3**: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 90%. | **Nhiệm vụ 1**: Các cơ quan, đơn vị có TTHC, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã tăng cường hướng dẫn công dân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến trên cổng DVC | **Hoạt động** : Ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện DVC trực tuyến và thanh toán trực tuyến | Văn bản chỉ đạo; kết quả thống kê trên Cổng DVC | Bộ phận một cửa xã | CC Văn phòng- Thống kê | Thường xuyên |  |
| **4** | **Mục tiêu 4**: Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) xử lý trực tuyến đạt trên 90% |
| **5** | **Mục tiêu 5**: Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60% |
| **6** | **Mục tiêu 6**: Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị đạt tối thiểu 65% | **Nhiệm vụ 1**: Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bộ phận Một cửa xã | **Hoạt động 1**: Chỉ đạo Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của tổ chức, công dân. | Văn bản chỉ đạo/tỷ lệ TTHC được số hóa | Bộ phận một cửa |  | Thường xuyên |  |
| **7** | **Mục tiêu 7**: Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng tại xã đạt 100% | **Nhiệm vụ 1**: tăng cường xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng | **Hoạt động 1**: Ban hành văn bản chỉ đạo xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng | Văn bản/tỷ lệ hồ sơ được xử lý | CC Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức xã | Thường xuyên |  |
| **VII** | **CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH** |
| **1** | **Mục tiêu 1**: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC của xã | **Nhiệm vụ 1**: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2024 của xã | **Hoạt động 1**: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền | Kế hoạch | CC Văn phòng- Thống kê | CCVHTT,CB ĐTT | Trong tháng 2/2024 (gửi PNVụ) |  |
| **2** | **Mục tiêu 2:** Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch CCHC | **Nhiệm vụ 1**: Tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024 | **Hoạt động 1**: Xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo. | Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo | CC Văn phòng- Thống kê | Bộ phận một cửa | Tháng 01/2024 |  |
| **Nhiệm vụ 2**: Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của UBND cấp xã | **Hoạt động 1**: Xây dựng kế hoạch, Ban hành các văn bản chỉ đạo. | Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo | CC Văn phòng- Thống kê |  | Trước 15/2/2024 (Gửi Phòng Nội vụ) |  |
| **Nhiệm vụ 3:** các văn bản về công tác sáng kiến, giải pháp mới | **Hoạt động 1**: Xây dựng các văn bản thực hiện. | Các văn bản , đăng ký sáng kiến, giải pháp | CC Văn phòng- Thống kê | Công chức làm việc tại bộ phận Một cửa xã | Sau khi có văn bản triển khai của P Nội vụ |  |
| **Nhiệm vụ 4**: sử dụng hiệu quả kết quả Chỉ số CCHC được Chủ tịch UBND tỉnh công bố. Ban hành kế hoạch khắc phục các hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện CCHC năm 2024 | **Hoạt động 1**: Xây dựng kế hoạch. | Kế hoạch | CC Văn phòng- Thống kê | Công chức làm việc tại bộ phận Một cửa xã | Trong tháng 02/2024 (sau khi UBND huyện công bố chỉ số CCHC) |  |